TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 07/2021/QĐ-PT	*Bình Dương, ngày 11 tháng 3 năm 2021*

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Đinh Thị Mộng Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Trung Dũng

Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng.

Thư ký ghi biên bản phiên họp: Bà Nguyễn Thị Hồng Xuân – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp: Bà Đặng Hà Nhung – Kiểm sát viên.

NHẬN THẤY:

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 137/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020.

Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương đã căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 147/2020/TLST-DS ngày 28 tháng 4 năm 2020 về việc "Tranh chấp hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất và tranh chấp quyền sử dụng đất", giữa:

- *Nguyên đơn:* Ông Nguyễn Hữu L, sinh năm 1972; địa chỉ: Số A, đường V, khu phố A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lưu Thanh K, sinh năm 1973; địa chỉ: Số A, đường Huỳnh Văn L, khu phố A, phường P, thành phố T, tỉnh Bình Dương (văn bản ủy quyền ngày 05/8/2019).

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị Thu N, sinh năm 1964; cư trú: Số A, khu C, khu phố T, phường A, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà Nguyễn Ngọc N, sinh năm 1967;

2. Ông Trần Công Q, sinh năm 1969;

Cùng trú tại: Số A, tổ A, phường Đ, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Bà Nguyễn Thị Minh A, sinh năm 1971; địa chỉ: Tổ A, ấp A, xã B, huyện C, Thành phố Hồ Chí Minh.

4. Văn phòng Công chứng S; địa chỉ: Số A, Đại lộ B, khu phố A, phường H, thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Tại đơn kháng cáo đề ngày 30 tháng 11 năm 2020 của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu L là ông Lưu Thanh K kháng cáo yêu cầu hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 137/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương tham gia phiên họp phúc thẩm phát biểu ý kiến:

- Về tố tụng: Những người tiến hành tố tụng chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về phiên họp xét quyết định.

- Về nội dung vụ án: Theo đơn kháng cáo của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông K cho rằng: Ông biết việc Tòa án không triệu tập được các đương sự khác để tham gia phiên hòa giải; việc bà N có bệnh án điều trị tâm thần chưa được Tòa án cấp sơ thẩm làm rõ thì có mở phiên hòa giải bao nhiêu lần cũng không giải quyết được vụ án là không có căn cứ; vì người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là ông K được Tòa án gửi thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải hai lần thì ông K phải trình bày ý kiến của mình và có quyền yêu cầu Tòa án làm rõ về năng lực, hành vi dân sự của bà N theo quy định của pháp luật nhưng ông K không tham dự phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải theo thông báo của Tòa án. Tuy nhiên, Tòa án cấp sơ thẩm căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự đình chỉ giải quyết vụ án là chưa phù hợp bởi Tòa án không thực hiện việc triệu tập người đại diện hợp pháp của nguyên đơn theo đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định đương sự phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án. Do việc triệu tập người đại diện hợp pháp của nguyên đơn không đúng quy định của pháp luật. Do đó, kháng cáo của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn là có căn cứ chấp nhận, đề nghị Hội đồng phúc thẩm hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 137/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

XÉT THẤY:

Theo hồ sơ thể hiện, Tòa án nhân dân thành phố T có 04 lần ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải để các đương sự đến Tòa án nhân dân thành phố T tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải. Cụ thể vào ngày 14-5-2020, ngày 10-6-2020, ngày 05-11-2020 và ngày 23-11-2020.

+ Đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào lúc 09 giờ 00 phút ngày 14-5-2020, không thể hiện việc Tòa án cấp sơ thẩm tống đạt thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như giấy triệu tập các đương sự để tham gia phiên họp

kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào thời gian trên. Đồng thời, cũng không thể hiện kết quả phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ai có mặt, ai vắng mặt.

+ Đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 10-6-2020, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn có mặt, vắng mặt bị đơn và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án nhưng hồ sơ không thể hiện việc Tòa án cấp sơ thẩm ra thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cũng như giấy triệu tập đối với bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị Minh A.

+ Đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 05-11-2020, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông K và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt nên Tòa án cấp sơ thẩm đã lập biên bản hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; ban hành thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải với nội dung về thời gian mở lại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 23-11-2020. Theo biên bản bàn giao giấy tờ, hồ sơ, tài liệu ngày 28-10-2020 (bút lục 122) thể hiện Văn phòng Thừa phát lại thành phố T đã tống đạt thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Lưu Thanh K nhưng không có giấy triệu tập ông Lưu Thanh K để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 05-11-2020. Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Q, bà N chỉ giao thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng không có giấy triệu tập và không tống đạt hợp lệ cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà A.

+ Đối với phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải ngày 23-11-2020, theo biên bản bàn giao giấy tờ, hồ sơ, tài liệu ngày 09-11-2020 (bút lục 127) thể hiện Văn phòng Thừa phát lại thành phố T tống đạt thông báo hoãn phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải, không tống đạt giấy triệu tập cho ông K để tham gia phiên họp và hòa giải ngày 23-11-2020. Tại phiên họp, ông K và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tiếp tục vắng mặt nên Tòa án nhân dân thành phố T tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ và hòa giải và lập biên bản không tiến hành hòa giải được và đình chỉ giải quyết vụ án.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 171 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định các văn bản phải được cấp, tống đạt thông báo: "*Thông báo, giấy báo, giấy triệu tập, giấy mời trong tố tụng dân s*ự" và tại khoản 1 Điều 208 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải phải thông báo cho đương sự; tại khoản 16 Điều 70 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định đương sự phải có mặt theo giấy triệu tập của Tòa án.

Theo biên bản bàn giao giấy tờ, hồ sơ, tài liệu ngày 28-10-2020 và ngày 09-11-2020 (bút lục 122, 127) thể hiện Văn phòng Thừa phát lại thành phố T chỉ tống

đạt thông báo phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải cho ông Lưu Thanh K mà không có giấy triệu tập ông K để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải vào lúc 14 giờ 00 phút ngày 05-11-2020 và 14 giờ 00 phút ngày 23-11-2020. Như vậy, Tòa án nhân dân thành phố T đã không tống đạt giấy triệu tập cho ông K nhưng lại nhận định đã triệu tập hợp lệ ông Lưu Thanh K lần thứ hai để tham gia phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải mà ông K vắng mặt không lý do nên đã ra quyết định đình chỉ là không đúng quy định tại điểm c khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Từ những nhận định nêu trên, có căn cứ chấp nhận kháng cáo của ông Lưu Thanh K.

Ý kiến của Kiểm sát viên tại phiên họp là phù hợp.

Án phí dân sự phúc thẩm: Người kháng cáo không phải chịu.

Căn cứ Điều 148, điểm c khoản 5 Điều 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự,

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Chấp nhận yêu cầu kháng cáo của người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Nguyễn Hữu L là ông Lưu Thanh K.

Hủy Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 137/2020/QĐST-DS ngày 23 tháng 11 năm 2020 của Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương.

Chuyển hồ sơ vụ án cho Tòa án nhân dân thành phố T, tỉnh Bình Dương tiếp tục giải quyết vụ án theo thủ tục sơ thẩm.

2. Án phí dân sự phúc thẩm: Trả cho ông Lưu Thanh K 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) tiền tạm ứng án phí dân sự phúc thẩm đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0050873 ngày 04 tháng 12 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố T, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Chi cục THADS TP. T;
- TAND TP. T;
- Các đương sự;
- Lưu: HCTP, HSVA, Tòa Dân sự.

TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

(Đã ký)

Đinh Thị Mộng Tuyết